

Báo cáo cập nhật

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)

Ngày 16/1/2026



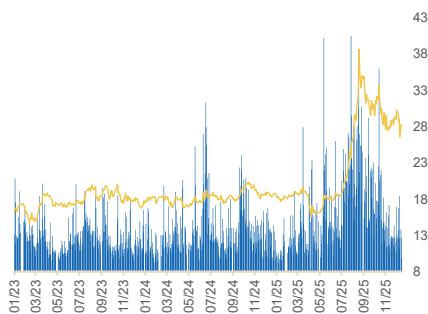
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)

Mã cổ phiếu	VPB
Giá cao nhất 52 tuần (VND)	34,200
Giá thấp nhất 52 tuần (VND)	15,500
Vốn hóa (tỷ đồng)	234,050
KLGD trung bình 52 tuần (CP)	27,858,985
SLCP lưu hành (Tr CP)	7,933.9
Beta	1.62
P/E	11.26
P/B	1.46

Thông tin cơ bản:

Sau hơn 30 năm hình thành và phát triển, VPBank được biết đến là một trong những ngân hàng có nền tảng vốn vững chắc nhất tại Việt Nam, với hệ số CAR cao vượt trội trong hệ thống ngân hàng, vượt xa các quy định an toàn vốn, qua đó khẳng định tình hình tài chính vững mạnh và tạo dư địa tăng trưởng mạnh mẽ trong tương lai.

Diễn biến giá cổ phiếu VPB



Nguồn: VPB, NHSV Research tổng hợp

Tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ

Chúng tôi khuyến nghị **MUA** với giá mục tiêu **31.684 VND**, tiềm năng tăng giá **13.2%**

Luận điểm đầu tư

Tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ số 1 ngành ngân hàng

Tăng trưởng tín dụng của VPB cao kỷ lục lên gần 900.000 tỷ, tăng hơn 40% svck nhờ sự phục hồi của cho vay mua nhà, tín dụng tiêu dùng và sự bùng nổ của cho vay ký quỹ chứng khoán. Ngoài ra, trong quý 4, tín dụng dự kiến sẽ tiếp tục tăng mạnh hơn nữa do cuối năm thường cao điểm đẩy nhanh đầu tư công.

Hệ sinh toàn diện giúp đa dạng hóa nguồn thu nhập

Với tệp khách hàng 30 triệu người cùng hệ sinh thái toàn diện từ tài chính tiêu dùng (FE Credit), chứng khoán (Vpbanks), bảo hiểm (OPES), dịch vụ vận chuyển (BE), ngân hàng số (Cake), công ty có thể tận dụng để bán chéo những sản phẩm khác nhau. Điều này giúp nguồn thu hoạt động ngoài lãi tăng trưởng bền vững cũng như tiết kiệm chi phí vận hành và marketing đến người dùng.

Cú hích nhờ tái cơ cấu ngân hàng GPBank

Nhờ tham gia quá trình tái cơ cấu ngân hàng GPBank, VPB có cơ hội được nói lỏng giới hạn sở hữu nước ngoài. Điều này tạo điều kiện để ngân hàng tiếp tục chào bán cổ phần cho cổ đông chiến lược nước ngoài hiện hữu là SMBC hoặc thu hút thêm các đối tác mới, qua đó tăng cường bộ đệm nguồn vốn giúp công ty vừa có thể tăng trưởng cao vừa có thể trả cổ tức tiền mặt đều đặn.

Rủi ro đầu tư

Áp lực thanh khoản tăng cao

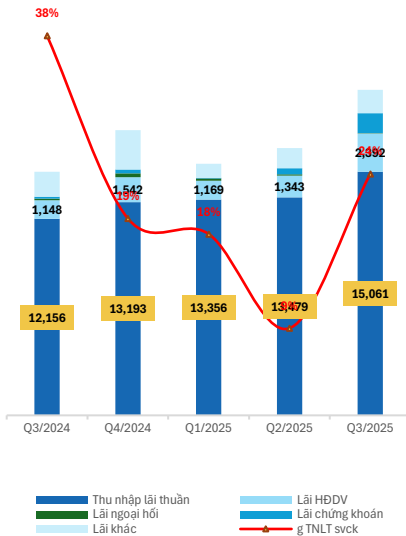
Tỷ lệ LDR thuần cao kỷ lục 127% cho thấy ngân hàng đang ngày càng phụ thuộc vào thị trường 2, khiến chi phí vốn tăng lên làm NIM bị thu hẹp.

Thanh khoản bất động sản giảm

Theo báo cáo của CBRE, thanh khoản bất động sản đang có dấu hiệu chậm lại do giá cao, nguồn cung tập trung phân khúc cao cấp khiến người mua thực khó tiếp cận. Điều này dẫn đến việc ngân hàng có tỷ trọng cho vay BĐS cao như VPB có thể sẽ khó tăng trưởng được tín dụng mạnh.

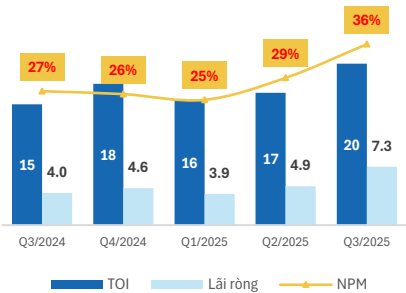
Nhân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)

Cấu trúc lợi nhuận



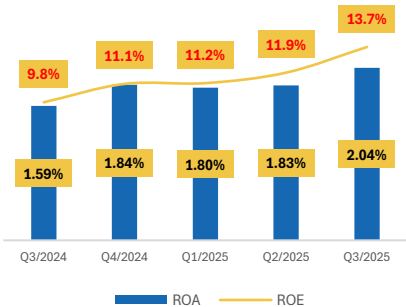
Nguồn: VPB, NHSV Research tổng hợp

Hiệu quả kinh doanh



Nguồn: VPB, NHSV Research tổng hợp

ROA và ROE



Nguồn: VPB, NHSV Research tổng hợp

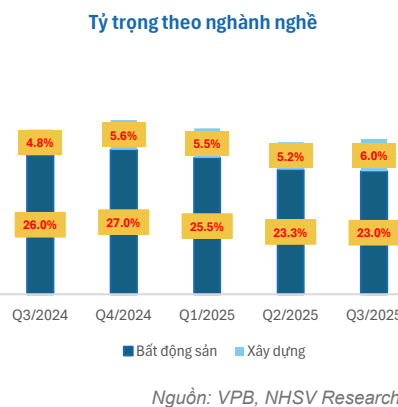
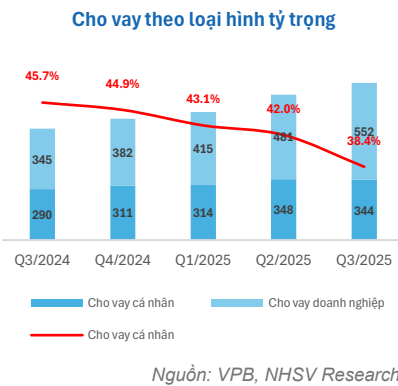
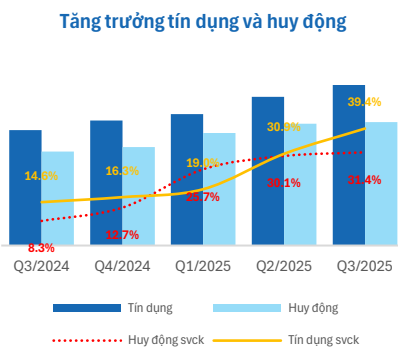
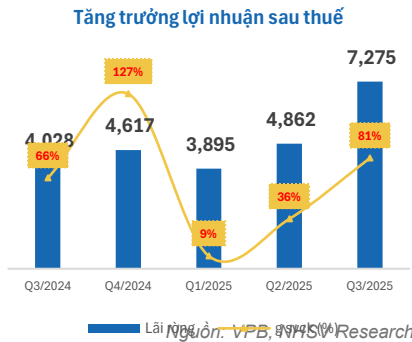
Tăng trưởng tín dụng mạnh

Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế tích cực nhờ tăng trưởng tín dụng và lãi từ hoạt động dịch vụ

- Thu nhập hoạt động Q3-2025 của VPB tăng mạnh 22% QoQ và +23% YoY. Trong đó:
 - Thu nhập lãi thuần (NII) tăng nhẹ 12% QoQ nhưng tăng tới 24% YoY trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng 3H2025 đạt mức rất cao, lên tới 28% YTD, vượt trội hoàn toàn so với trung bình ngành (+13%). Trái lại, NIM bình quân trong kỳ tiếp tục sụt giảm chỉ còn 5,57%, là mức thấp nhất trong nhiều quý trở lại đây.
 - Thu nhập ngoài lãi (Non-II) của ngân hàng tăng rất mạnh 50% QoQ và 81% YoY. Trong đó đóng góp chính là thu nhập từ hoạt động dịch vụ tăng mạnh nhất lên đến 108% YoY và thu nhập từ lãi chứng khoán tăng gấp 10 lần so với cùng kỳ lên 1243 tỷ. Ngược lại thu nhập ngoại hối và thu nhập từ hoạt động khác đều suy giảm so với cùng kỳ lần lượt giảm 96% và 6%.
- Chi phí hoạt động của ngân hàng tăng nhẹ trong Q3-2025, với mức tăng 1% QoQ và tăng 18% YoY, chủ yếu tăng ở các khoản chi cho nhân viên.
- Trong Q3-2025, VPB trích lập 6.544 tỷ đồng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng, tăng 11% QoQ và 7% YoY - mức trích lập khá khiêm tốn trong bối cảnh tình hình nợ xấu của ngân hàng đang có nhiều tiến triển tích cực.
- Biên lãi ròng của công ty cải thiện lên 36%. Đây là mức tăng trưởng cao nhất trong nhiều năm.
- Các chỉ số ROA, ROE đều cải thiện cao nhất trong 2 năm trở lại đây.
- Tổng kết lại, ngân hàng ghi nhận 7.257 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong Q3-2025, lần lượt tăng mạnh 50% QoQ và 81% YoY, chủ yếu nhờ thu nhập lãi thuần và thu nhập từ hoạt động dịch vụ.

Nhân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)

Tín dụng bứt tốc tăng trưởng trong Q3-2025 với động lực chính đến từ nhóm khách hàng doanh nghiệp, đi cùng sự tăng tốc của tín dụng cho vay kinh doanh bất động sản



- VPB ghi nhận tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ trong Q3-2025 với mức tăng tới 40% svck, đưa mức tăng trưởng tín dụng 3 quý đầu năm lên 28,6% YTD, dẫn dắt bởi cho vay SME và bất động sản. Đây là mức tăng trưởng tín dụng rất cao của ngân hàng và cao hơn bình quân toàn ngành (+13% YTD). Nguyên nhân tăng trưởng mạnh hơn so với trung bình ngành là do công ty nhận chuyển giao bắt buộc Gpbank giúp mở rộng quy mô tài sản, dư nợ và đặc biệt là cơ chế nói room tín dụng.

- Về huy động, VPB chỉ tăng trưởng 31,4%. Tỷ trọng tăng trưởng đang thấp hơn tín dụng cho thấy ngân hàng đang phụ thuộc hơn vào vốn vay ngân hàng và phát hành giấy tờ có giá, dẫn đến chi phí vốn có thể tiếp tục neo cao.

Tỷ trọng cho vay cá nhân tiếp tục suy giảm

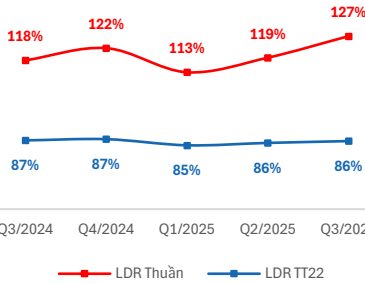
- Xét về cơ cấu cho vay khách hàng, tỷ trọng cho vay cá nhân vẫn đang có xu hướng giảm dần kể từ năm 2022. Sau bốn năm liên tiếp đẩy mạnh cho vay doanh nghiệp, tỷ trọng tín dụng cá nhân của ngân hàng đã giảm xuống chỉ còn chiếm ~38% tổng dư nợ, nguyên nhân là những năm gần đây rất nhiều hộ kinh nhỏ lẻ gặp khó khăn trước những quy định mới về thuế cũng như sức mua của người tiêu dùng giảm mạnh và không cạnh tranh được với những doanh nghiệp lớn có lợi thế cạnh tranh mạnh.

Dư nợ cho vay BĐS và Xây dựng vẫn duy trì ở mức cao

- VPB tiếp tục nằm trong nhóm các ngân hàng có tỷ trọng tín dụng cho vay bất động sản ở mức cao trong ngành. Tín dụng cho vay kinh doanh bất động sản của VPB cao kỷ lục lên đến 260.000 tỷ tổng dư nợ và chiếm tỷ trọng gần 30% trong cơ cấu cho vay của VPB và đứng thứ 2 toàn hệ thống (sau TCB). Chúng tôi dự báo rằng, tỷ trọng này sẽ tiếp tục duy trì ở mức cao khi ngay trong tháng 12 vừa qua, MIK Group – hệ sinh thái bất động sản có quan hệ chặt chẽ với VPB đã công bố kế hoạch tung ra thị trường khoảng 70 tòa chung cư với 35.000 căn tại khu vực Vinhomes Ocean Park 2 & 3 tại Hưng Yên.

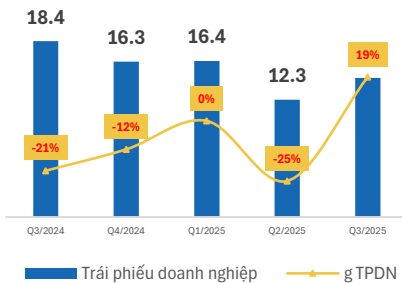
Nhân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)

LDR



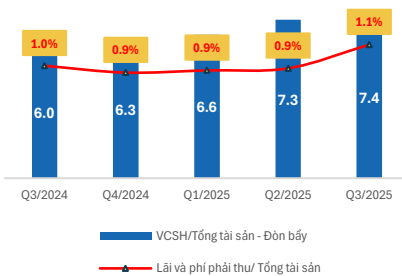
Nguồn: VPB, NHSV Research

Trái phiếu doanh nghiệp



Nguồn: VPB, NHSV Research

Đòn bẩy tài chính và chất lượng tài sản



Nguồn: VPB, NHSV Research

Áp lực thanh khoản hiện hữu

- Tỷ lệ cho vay trên huy động thuần của VPB cao kỷ lục 127%, khi tăng trưởng huy động không bắt kịp đà tăng của cho vay. Điều này buộc VPB phải tìm cách huy động thông qua các kênh phát hành giấy tờ có giá và đồng thời tăng lãi suất huy động, từ đó làm gia tăng chi phí vốn và thu hẹp biên lãi. Rủi ro thanh khoản có thể gia tăng nếu dư nợ lớn tại các nhóm khách hàng liên quan, chủ yếu trong lĩnh vực BĐS, gặp khó khăn trong trả nợ.

Lãi suất gửi tiết kiệm của VPB cao nhất trong nhóm TMCP

- Do có khoảng gap lớn giữa huy động trên thị trường 1 và thị trường 2, lãi suất gửi tiết kiệm của VPB liên tục điều chỉnh tăng và hiện đã nằm trong nhóm cao nhất.

Kỳ hạn	3 tháng	6 tháng	12 tháng
VPB	4,75%	5,6%	5,8%
Hạng	Top 1	Top 3	Top 2

Trái phiếu doanh nghiệp tăng trở lại sau 8 quý giảm liên tục

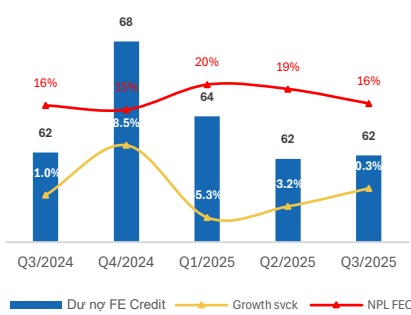
- Trái phiếu doanh nghiệp có tăng nhẹ lên 14,6 nghìn tỷ sau 8 quý giảm liên tiếp. Tuy vậy, tỷ trọng TPDN/TTS vẫn duy trì ở mức thấp quanh 1%, thấp hơn rất nhiều so với trước đây.

Đòn bẩy tài sản duy trì an toàn

- Tỷ lệ lãi và phí phải thu / tổng tài sản duy trì ở quanh ngưỡng 1% cho thấy rủi ro tiềm ẩn nợ xấu ẩn của ngân hàng vẫn đang ở mức thấp.
- Tỷ lệ đòn bẩy VCSH/TTS của VPB tăng nhẹ lên hơn 7 lần cao hơn so với các quý trước nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với trung bình ngành do các năm trước công ty đã huy động được nguồn vốn rất lớn thông qua bán 49% cổ phần của FE Credit và phát hành cho cổ đông nhật Sumitomo.

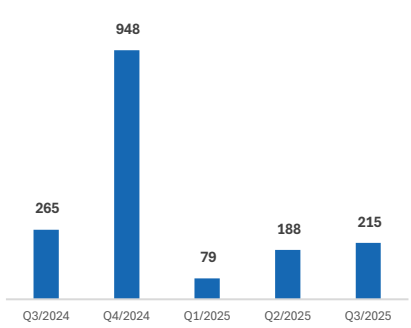
Nhân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)

Dư nợ cho vay của FE Credit



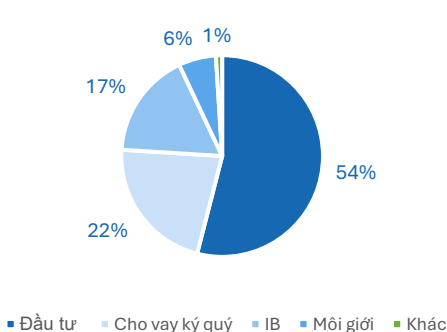
Nguồn: VPB, NHSV Research

LNTT FE Credit



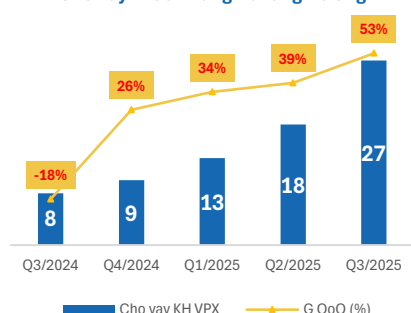
Nguồn: VPB, NHSV Research

Cơ cấu doanh thu 9T VPX



Nguồn: VPB, NHSV Research

Cho vay khách hàng và tăng trưởng



Nguồn: VPB, NHSV Research

FE Credit vẫn chưa đạt như kỳ vọng

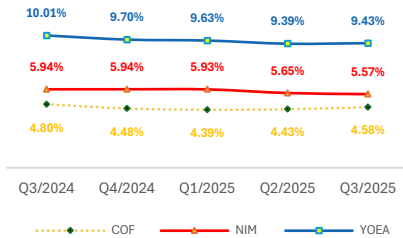
- Tại thời điểm cuối Q3/2025, dư nợ cho vay của FE Credit đạt khoảng 61.908 tỷ đồng, giảm 8,3% so với đầu năm, phản ánh việc tăng trưởng tín dụng vẫn còn chậm. Bên cạnh đó, chất lượng tài sản vẫn là thách thức, khi tỷ lệ nợ xấu duy trì ở mức cao, dù đã ghi nhận xu hướng cải thiện so với cuối Q1/2025, với nợ xấu giảm về 16,54% vào cuối Q3/2025.
- Về kết quả kinh doanh : FE Credit đã duy trì đà có lãi trong 6 quý liên tiếp. Lũy kế 9 tháng đầu năm, công ty ghi nhận lợi nhuận trước thuế đạt 483 tỷ đồng, cải thiện rõ rệt so với khoản lỗ 437 tỷ đồng cùng kỳ năm trước. Chúng tôi dự báo hết năm 2025, công ty có thể đạt mốc lợi nhuận 1.000 tỷ khi cuối năm thường là cao điểm chi tiêu của người dân.

IPO VPBankS thành công rực rỡ

- Vào ngày 11/12/2025 vừa qua, công ty chứng khoán của VPBank là VPX chính thức được giao dịch trên sàn HOSE sau khi phát hành thành công 375 triệu cổ phần cho nhà đầu tư với giá 33,900 đồng và huy động được hơn 12.000 tỷ đồng. Đây là một trong những thương vụ huy động vốn lớn nhất của các ctck và điều này giúp VPK nâng cao năng lực cạnh tranh của mình trong bối cảnh thị trường chứng khoán ngày càng hấp dẫn với các nhà đầu tư trong và ngoài nước.
- Về kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm. VPBankS ghi nhận lợi nhuận trước thuế Q3/25 đạt 2,360 tỷ đồng, tăng 594% svck, cao thứ hai toàn ngành và đóng góp hơn 26% vào tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất. Lợi nhuận trước thuế lũy kế 9 tháng đạt 3,260 tỷ đồng. Cơ cấu doanh thu của VPX tập trung phần lớn đến từ cho vay ký quỹ, hoạt động tự doanh và IB chiếm hơn 90%. Về lợi nhuận, phần lớn đến từ cho vay ký quỹ và hoạt động tự doanh, lợi nhuận từ môi giới gần như không có do cuộc cạnh tranh về miễn phí giao dịch của các công ty chứng khoán.
- Tính đến cuối Q3/25, quy mô cho vay ký quỹ của VPX liên tục lập đỉnh mới lên 27.000 tỷ, đứng thứ 3 về tổng dư nợ cho vay toàn ngành. Nguyên nhân công ty có thể tăng mạnh được quy mô như vậy do 1. Thị trường chứng khoán thuận lợi, thanh khoản dồi dào và 2. Có hệ sinh thái ngân hàng mẹ đằng sau giúp công ty tìm được những deal ký quỹ với giá trị lớn.

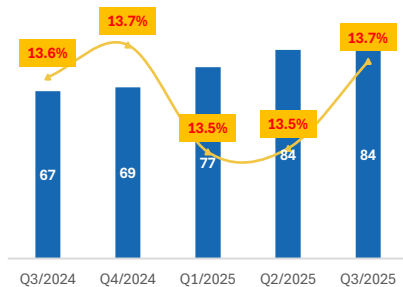
Nhân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)

Khả năng sinh lời



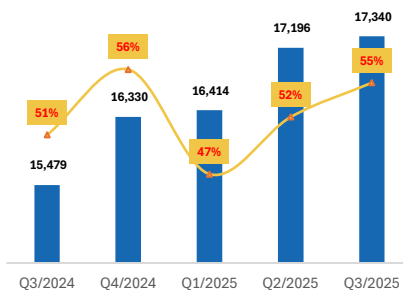
Nguồn: VPB, NHSV Research

CASA và tỷ lệ CASA



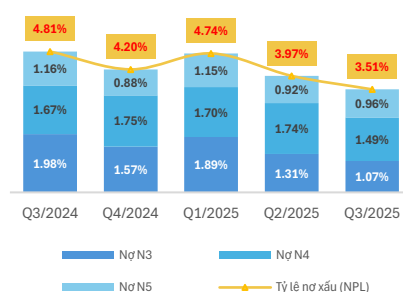
Nguồn: VPB, NHSV Research

Dự phòng nợ xấu và bao phủ nợ



Nguồn: VPB, NHSV Research

Tỷ trọng các nhóm nợ xấu



Nguồn: VPB, NHSV Research

NIM bình quân về mức thấp nhất trong nhiều năm do chịu áp lực từ chi phí vốn tăng cao

- NIM bình quân trong Q3-2025 của VPB tiếp tục giảm mạnh, về mức 5.57% - là mức thấp nhất trong nhiều năm trở lại đây. NIM giảm trong bối cảnh COF tiếp tục gia tăng trong quý 3 năm 2025 lên 4,58% cho thấy áp lực cạnh tranh rất lớn trong hệ thống ngân hàng.
- Áp lực chi phí vốn chủ yếu bắt nguồn từ sự cạnh tranh gay gắt trong huy động vốn trong phạm vi toàn ngành, khi nhu cầu vốn huy động tăng cao để đáp ứng cho mục tiêu tăng trưởng tín dụng rất mạnh hiện nay. Để bù đắp, ngân hàng đã phải đẩy mạnh các kênh huy động thay thế như trái phiếu doanh nghiệp và chứng chỉ tiền gửi, dù chi phí vốn từ các kênh này là cao hơn đáng kể so với tiền gửi khách hàng.

Quy mô CASA tăng cao kỷ lục nhưng cạnh tranh gay gắt

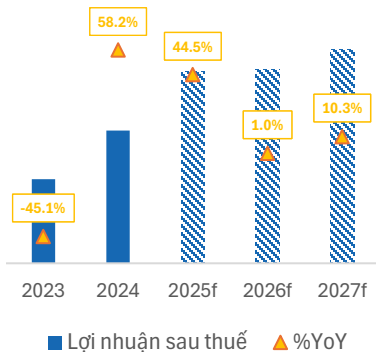
- Trong Q3-2025, VPB ghi nhận quy mô CASA tiếp tục duy trì mức kỷ lục 84.000 ngang bằng so với quý trước. Tỷ lệ CASA của ngân hàng là 13,7%; mức không phải quá cao so với trung bình ngành do đặc thù của VPB có công ty con là FE Credit chuyên cho vay tiêu dùng và công ty đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng rất cao nên lãi suất tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn cao.

Tỷ lệ nợ xấu tiếp tục giảm, bao phủ nợ xấu vẫn duy trì ở mức thấp

- Nợ xấu của VPB Q3-2025 tăng cao kỷ lục lên 17,340 tỷ; phản ánh hậu quả của việc tăng trưởng rất mạnh ở những năm trước, khi những khoản cho vay tới các khách hàng có sức khỏe tài chính không tốt. Tuy nhiên, tỷ lệ nợ xấu NPL lại có xu hướng giảm. Cụ thể, tỷ lệ nợ xấu của ngân hàng hiện giảm chỉ còn 3.51%, thấp nhất trong 3 năm gần đây, thể hiện khả năng quản trị nợ xấu của ngân hàng.
- Tỷ lệ bao phủ nợ xấu của VPB quý 3/2025 là 55%, cao hơn 2 quý đầu năm nhưng mức này vẫn tương đối thấp so với cả lịch sử hoạt động lẫn mặt bằng chung của ngành ngân hàng. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu ở mức thấp cho thấy bộ đệm dự phòng không còn dồi dào, khiến dư địa hoàn nhập dự phòng hạn chế và khả năng hỗ trợ lợi nhuận trong các quý tới suy giảm.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)

Lợi nhuận sau thuế 2025F



Nguồn: VPB, NHSV Research

DỰ PHÓNG KẾT QUẢ KINH DOANH 2025:

Chúng tôi dự báo lợi nhuận sau thuế cả năm 2025F của VPB ước đạt khoảng 23,330 tỷ đồng, tăng ~50%YoY. Trong đó:

- Tín dụng:** Chúng tôi dự báo tăng trưởng tín dụng của VPB trong năm 2025 tiếp tục duy trì trên hai con số khoảng 36%. Dự báo này dựa trên đà tăng trưởng tín dụng cao số một ngành ngana hàng đã được ghi nhận trong 3 quý đầu năm (28% YTD) và trong bối cảnh Chính phủ và NHNN đặt mục tiêu tăng trưởng GDP trên 8% trong năm nay thông qua hàng loạt dự án bất động sản và đầu tư công quy mô lớn chưa từng có như sân bay Long Thành, siêu dự án khu đô thị lấn biển Cần Giờ,...
- NIM:** Chúng tôi cho rằng NIM của hệ thống ngân hàng nói chung và VPB nói riêng khá khó để cải thiện ngay trong 2025, mặc dù lãi suất tiền gửi và cho vay đã có dấu hiệu nhích nhẹ vào đầu tháng 12. Chi phí huy động vẫn duy trì ở mức cao do cạnh tranh gay gắt giữa các ngân hàng thương mại cổ phần. Do đó, chúng tôi dự báo NIM bình quân cả năm của VPB sẽ ở quanh mức 5,6%, mức thấp nhất kể từ 2015 trước khi hồi phục trở lại vào năm 2026.
- Thu nhập lãi thuần:** Vẫn đóng góp vào tăng trưởng chính dự kiến năm 2025 lên 59.216 tỷ đồng (+21% YoY)
- Thu nhập ngoài lãi:** Dự báo tăng trưởng thu nhập ngoài lãi ở mức khiêm tốn (+14% YoY), chủ yếu do năm 2024 có khoản thu nhập đột biến từ khoản lãi khác (chủ yếu là thu hồi nợ xấu) lên đến 2.437 tỷ đồng. Thu nhập dịch vụ dự kiến sẽ tiếp tục tăng trưởng tốt lên 5.870 (+21% YoY) với tệp khách hàng lên đến hơn 30 triệu người.
- Chi phí hoạt động:** Dự báo chi phí hoạt động tăng khoảng 26% YoY trong 2025, tăng nhẹ hơn so với tăng trưởng TOI. Theo đó, CIR bình quân cả năm dự kiến đạt khoảng 26%, duy trì ổn định và thấp hơn so với trung bình ngành.
- Dự phòng:** Tổng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng năm 2025 dự báo vào khoảng 27.000, đi ngang so với cùng kỳ do công ty có thể muốn hỗ trợ lợi nhuận nhằm tạo đà IPO VPX thành công vào tháng 12 vừa qua. Chúng tôi dự kiến chi phí dự phòng sẽ tăng mạnh trong các năm tiếp theo.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)

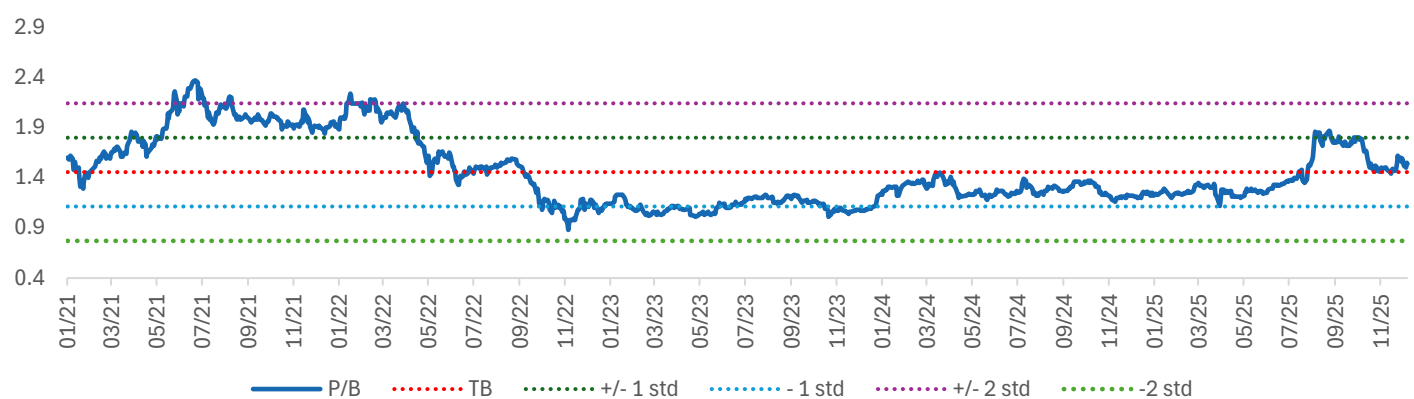
ĐỊNH GIÁ:

- Dựa trên phương pháp định giá so sánh P/B, thu nhập thặng dư, kết hợp cùng các dự báo về hoạt động kinh doanh năm 2025 và triển vọng tăng trưởng những năm tới của ngân hàng, chúng tôi xác định giá mục tiêu trong 12 tháng tới đối với cổ phiếu VPB ở mức **31,684 VNĐ/cổ phiếu**, cao hơn khoảng 13.2% so với mức giá đóng cửa ngày 5/1/2025 (28.000 VNĐ/CP).

Phương pháp thu nhập thặng dư

PV của thu nhập thặng dư (2025F-2029F)	17,270	tỷ đồng
PV của giá trị tiếp tục (từ 2030 trở đi)	16,062	tỷ đồng
Giá trị sổ sách của vốn chủ sở hữu	159,545	tỷ đồng
Giá trị hiện tại của vốn chủ sở hữu	192,878	tỷ đồng
SLCP đang lưu hành	7,934	triệu cổ phiếu
Giá mục tiêu	24,310	đồng/cổ phiếu

P/B trung vị 5 năm của VPB



Tổng hợp kết quả định giá

Phương pháp định giá	Tỷ trọng	Giá hợp lý	Đóng góp	
Thu nhập thặng dư	40%	24,310	9,724	đồng/cổ phiếu
P/B	60%	36,599	21,959	đồng/cổ phiếu
Giá mục tiêu (VNĐ/cổ phiếu)			31,684	đồng/cổ phiếu

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)

Bảng 1: Kết quả kinh doanh Q3-2025 và năm 2024

Kết quả kinh doanh	9H2025	YoY	Q3/2025	YoY	QoQ
Thu nhập hoạt động	52,238	17.1%	20,138	33.7%	21.8%
Thu nhập lãi thuần (NII)	41,896	16.7%	15,061	23.9%	11.7%
Thu nhập ngoài lãi (Non-II)	10,343	18.6%	5,076	74.6%	66.1%
TNT hoạt động dịch vụ (NFI)	4,904	7.0%	2,392	108.4%	78.1%
TNT hoạt động FX	216	-63.6%	4	-96.2%	-96.1%
TNT hoạt động chứng khoán	1,658	180.6%	1,243	827.6%	240.5%
TNT hoạt động khác	3,565	20.7%	1,437	-6.0%	14.6%
Chi phí hoạt động	12,706	20.5%	4,428	18.0%	0.5%
Chi phí dự phòng	19,136	-5.3%	6,544	6.8%	10.6%
Lợi nhuận sau thuế	16,236	48.3%	7,275	80.6%	49.6%

Nguồn: VPB, NHSV Research

Bảng 2: Các chỉ tiêu chính đo lường hiệu quả hoạt động của ngân hàng

Các chỉ tiêu chính	2024	YoY	Q3/2025	YoY	QoQ
Tăng trưởng tín dụng svck	18.8%	-633 đcb	39.4%	+2476 đcb	+849 đcb
Tăng trưởng huy động svck	13.7%	-3459 đcb	31.4%	+2309 đcb	+123 đcb
NIM	5.8%	+23 đcb	5.6%	-36 đcb	-8 đcb
YEA	9.5%	-172 đcb	9.4%	-58 đcb	+4 đcb
COF	4.4%	-220 đcb	4.6%	-22 đcb	+15 đcb
CASA	13.7%	-331 đcb	13.7%	+4 đcb	+21 đcb
Tỷ lệ nợ xấu	4.2%	-82 đcb	3.5%	-129 đcb	-46 đcb
Tỷ lệ nợ xấu có nhóm 2	10.5%	-145 đcb	7.1%	-474 đcb	+12 đcb
LLR	56.2%	+412 đcb	55.1%	+436 đcb	+286 đcb
CIR	23.0%	-499 đcb	22.0%	-291 đcb	-465 đcb
ROA	1.8%	+44 đcb	2.0%	+45 đcb	+21 đcb
ROE	11.0%	+279 đcb	13.7%	+392 đcb	+182 đcb

Nguồn: VPB, NHSV Research

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)

Bảng 3: Dự phóng kết quả kinh doanh 2025F-2026F

Tổng hợp kết quả dự phóng	2022	2023	2024	2025f	2026f
Thu nhập hoạt động	57,797	49,739	62,255	74,170	87,509
%YoY	30.5%	-13.9%	25.2%	19.1%	18.0%
Thu nhập lãi thuần	41,021	38,175	49,080	59,216	75,965
%yoy	19.4%	-6.9%	28.6%	20.7%	28.3%
Thu nhập ngoài lãi thuần	16,776	11,565	13,175	14,954	11,544
%yoy	68.6%	-31.1%	13.9%	13.5%	-22.8%
Chi phí hoạt động	14,116	13,941	14,340	18,019	24,046
%yoy	31.7%	-1.2%	2.9%	3.9%	6.3%
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	22,461	24,994	27,903	26,989	32,008
%yoy	16.9%	11.3%	11.6%	-3.3%	18.6%
Tổng lợi nhuận trước thuế	21,220	10,804	20,013	29,162	31,455
Lợi nhuận sau thuế	18,168	9,974	15,779	23,330	25,164
%YoY	55.0%	-45.1%	58.2%	47.9%	7.9%
 Tăng trưởng tín dụng (%YTD)	22.9%	25.1%	18.8%	36.1%	26.7%
Tăng trưởng tiền gửi (%YTD)	22.7%	48.3%	13.7%	31.6%	13.5%
NIM	7.5%	5.6%	5.8%	5.6%	5.6%
YEA	11.4%	11.2%	9.5%	7.5%	2.6%
COF	4.4%	6.6%	4.4%	4.6%	4.0%
CASA	16.5%	17.0%	13.7%	16.9%	17.2%
Tỷ lệ nợ xấu	5.7%	5.0%	4.2%	4.5%	4.3%
Phí suất tín dụng (Credit cost)	5.7%	5.0%	4.4%	5.3%	5.3%
LLR	54.4%	52.1%	56.2%	51.8%	52.3%
CIR	24.4%	28.0%	23.0%	24.3%	27.5%

Nguồn: VPB, NHSV Research

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.